

Số: /KH-SGD&ĐT

Bến Tre, ngày tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH
Truyền thông về giáo dục và đào tạo năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 68/KH-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo truyền thông về giáo dục và đào tạo năm 2022; Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) xây dựng Kế hoạch truyền thông về giáo dục và đào tạo năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bến Tre, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chủ động thông tin phù hợp, kịp thời các hoạt động chỉ đạo, điều hành, chủ trương, chính sách, pháp luật về giáo dục tới học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, người dân và toàn xã hội.

- Lan toả, nhân rộng, phát huy nhân tố điển hình, giải pháp sáng tạo trong quá trình đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tạo sự hiểu biết, đồng thuận, đánh giá đúng về những đổi mới và thành quả của ngành.

- Nhận diện, dự báo, xử lý kịp thời và ngăn chặn các sự cố truyền thông trong giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Công tác truyền thông có trọng tâm, trọng điểm, chủ động và hiệu quả, có tiếp thu phản biện xã hội và định hướng dư luận xã hội ở các cấp học.

- Thực hiện có hiệu quả việc trao đổi, công khai thông tin các hoạt động của ngành, của cơ sở giáo dục để có ý kiến phản hồi trong ngành; chủ động cung cấp thông tin cho các cơ quan truyền thông, báo chí, đồng thời theo dõi, nắm bắt thông tin từ báo chí, dư luận xã hội, mạng xã hội,... để kịp thời xử lý, điều chỉnh.

- Thực hiện nghiêm túc quy định phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, truyền thông.

- Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT, các cơ sở giáo dục, các ngành có liên quan với các cơ quan truyền thông.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung truyền thông

Thực hiện tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, quy định của pháp luật về giáo dục và đào tạo; kết quả đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo các cấp học mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Đảng về đổi mới căn

bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Luật Giáo dục năm 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học; đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Cụ thể:

1.1. Ứng phó với dịch Covid-19, củng cố chất lượng, khắc phục các tác động của dịch bệnh đối với ngành Giáo dục (các chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Ủy ban nhân dân tỉnh, ngành y tế về đảm bảo an toàn để đón học sinh quay trở lại trường học); tăng cường bù đắp kiến thức, kỹ năng, củng cố chất lượng đào tạo cho học sinh.

1.2. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non và Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Những kết quả đạt được trong việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đặc biệt đối với lớp 1 lớp 2, lớp 6.

- Triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 3, lớp 7, lớp 10; lựa chọn sách giáo khoa đối với lớp 4, lớp 8, lớp 11.

- Việc biên soạn, thẩm định, phát hành và tập huấn Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Bến Tre lớp 3, lớp 7, lớp 10.

- Các điều kiện đảm bảo triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 như đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; việc phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông gắn với truyền thông về chương trình “Xây dựng xã hội học tập”.

1.3. Truyền thông về phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên mầm non; các chủ trương xã hội hóa giáo dục mầm non; xây dựng, triển khai các mô hình phối hợp gia đình – nhà trường – cộng đồng trong chăm sóc, bảo vệ, giáo dục trẻ.

1.4. Tổ chức các kỳ thi: tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2022 – 2023; tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2022 đảm bảo ổn định, phù hợp với tình hình dịch bệnh, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông; công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2022 – 2023.

Hệ thống văn bản, hướng dẫn, quy định của Bộ GD&ĐT về kỳ thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh Đại học, Cao đẳng,...

1.5. Chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong GD&ĐT; xây dựng kho học liệu số; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học trực tuyến.

1.6. Công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; đảm bảo an ninh, an toàn trường học, an toàn giao thông; giáo dục kỹ năng sống, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tai nạn thương tích, xâm hại trẻ em trong trường học;

thực hiện Bộ quy tắc ứng xử và xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn hướng nghiệp, tuyển sinh; công tác y tế và giáo dục thể chất trong trường học.

1.7. Công tác sắp xếp đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục gắn với sắp xếp cơ sở giáo dục; xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục theo chuẩn quy định.

1.8. Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục 2021-2030, tầm nhìn 2045.

1.9. Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật về giáo dục nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi sai phạm trong GD&ĐT.

2. Các nhiệm vụ truyền thông khác

- Truyền thông đáp ứng nhu cầu, đòi hỏi thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ GD&ĐT.

- Truyền thông định hướng dư luận, đấu tranh những quan điểm sai trái, những thông tin không đúng về ngành Giáo dục.

- Truyền thông theo sự kiện, hoạt động của của ngành Giáo dục; các nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị năm học.

- Chương trình cải cách hành chính của Bộ GD&ĐT, Ủy ban nhân dân tỉnh; việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng thực thi công vụ của công chức, viên chức.

3. Các hình thức truyền thông

- Truyền thông qua các buổi học tập nghị quyết, các buổi họp hội, các ngày lễ, kỷ niệm, ngày truyền thống.

- Truyền thông qua mạng xã hội và website của Sở GD&ĐT.

- Mạng lưới cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh, truyền hình của tỉnh.

- Phối hợp với các ngành, đoàn thể trong thông tin và định hướng tuyên truyền về các vấn đề được dư luận xã hội quan tâm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở GD&ĐT

- Tham mưu lãnh đạo Sở điều phối, tổ chức thực hiện Kế hoạch truyền thông trong ngành hiệu quả; là đầu mối phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí, Trung tâm truyền thông giáo dục của Bộ GD&ĐT, các phòng GD&ĐT huyện, thành phố, các cơ sở giáo dục, các tổ chức, cá nhân trong việc tổ chức hoạt động truyền thông về giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp giúp lãnh đạo Sở theo dõi, dự báo các vấn đề dư luận xã hội quan tâm; chủ trì, phối hợp với các phòng thuộc Sở, các đơn vị có liên quan tham mưu lãnh đạo Sở cung cấp thông tin theo quy định tại Nghị định số

09/2017/NĐ-CP¹ ; kịp thời xử lý các thông tin liên quan, báo cáo cơ quan có thẩm quyền; phối hợp với Tổ biên tập website của Sở tổ chức hoạt động thông tin, tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử của Sở GD&ĐT.

- Cung cấp thông tin giới thiệu các nhân tố điển hình, các hoạt động đổi mới, sáng tạo, các tấm gương người tốt, việc tốt của ngành gửi về Văn phòng Bộ GD&ĐT để tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Báo cáo tổng hợp về tình hình dư luận quan tâm tới các hoạt động giáo dục đào tạo và kết quả xử lý, gửi về Văn phòng Bộ GD&ĐT theo quy định.

2. Các phòng, Thanh tra Sở

- Phối hợp với Văn phòng Sở để thống nhất thông tin và định hướng tuyên truyền về các vấn đề xã hội quan tâm theo cấp học.

- Chủ động nắm bắt, có ý kiến, tham mưu kịp thời những nội dung liên quan khi có sự cố về truyền thông theo lĩnh vực phụ trách.

- Chủ động tham gia viết tin, bài và chỉ đạo các cấp học viết tin, bài về hoạt động giáo dục và đào tạo theo phạm vi phụ trách trình lãnh đạo Sở phê duyệt để tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố; các đơn vị trực thuộc Sở

- Xây dựng Kế hoạch truyền thông trên cơ sở phối hợp chặt chẽ với Đài truyền thanh địa phương, báo, đài của tỉnh; xây dựng, củng cố, tăng cường hoạt động các Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ truyền thông; chủ động kết nối, cung cấp thông tin cho cơ quan báo, đài,...

- Chủ động thông tin kịp thời các hoạt động, chỉ đạo các trường học công khai kết quả giáo dục hàng năm; đặc biệt công khai các nội dung theo quy định của Bộ GD&ĐT².

- Phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí theo đúng quy định; nắm bắt, xử lý kịp thời các vấn đề mà báo chí, dư luận xã hội quan tâm, đồng thời báo cáo với cơ quan cấp trên theo dõi, chỉ đạo giải quyết.

- Cung cấp thông tin giới thiệu các nhân tố điển hình, các hoạt động đổi mới, sáng tạo, gương người tốt việc tốt của cơ sở gửi Văn phòng Sở GD&ĐT để phối hợp tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

¹ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước.

² Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của các cơ sở giáo dục công lập.

- Định kỳ báo cáo tổng hợp tình hình dư luận xã hội quan tâm đến các hoạt động giáo dục đào tạo của cơ quan, đơn vị và kết quả xử lý, gửi về Sở GD&ĐT (qua Văn phòng Sở) trước ngày 15 hàng tháng.

Trên đây là Kế hoạch truyền thông về giáo dục và đào tạo năm 2022; kết quả thực hiện nhiệm vụ là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành công việc trong năm của các đơn vị; Sở GD&ĐT yêu cầu các đơn vị, trường học triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Đài PT&TH, Báo Đồng Khởi;
- Giám đốc Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Các PGĐ Sở GD&ĐT;
- Các Phòng, Thanh tra Sở;
- Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Đăng website Sở;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Văn Luyện